|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  Số: /2025/TT-BKHCN | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* | |
| **DỰ THẢO** |  | |

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP** **ngày 01/7/2025 của Chính phủ** **thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ**

*Căn cứ Nghị định số**55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;*

*Căn cứ Nghị định số* *62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư* *hướng dẫn xác định vị trí việc làm* *về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Điều****1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng (sau đây viết tắt là Nghị định số 179/2025/NĐ-CP) thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều****2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, gồm:

1.Công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong cơ quan, tổ chức hành chính từ trung ương đến địa phương.

2. Viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến địa phương.

**Điều****3. Vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP** **áp dụng đối với công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách**

1. Danh mục vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP áp dụng đối với công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo bản mô tả công việc của vị trí việc làm tương ứng quy định tại Thứ tự từ 40 đến 42 Mục IX, từ 43 đến 45 Mục X Phụ lục II và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT).

**Điều 4. Vị trí việc làm** **về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP** **áp dụng đối với viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách**

1. Danh mục vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP áp dụng đối với viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm tương ứng quy định tại Thứ tự từ 33 đến 36 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT); và theo bản mô tả công việc của vị trí việc làm tương ứng quy định tại Thứ tự từ 43 đến 45 Mục X Phụ lục II và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT.

**Điều****5. Xác định vị trí việc làm** **về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị**

1. Vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP là vị trí việc làm được xác định trong danh mục vị trí việc làm theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư này.

2. Vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại khoản 1 Điều này phải là vị trí toàn thời gian, được bố trí thường xuyên và ổn định; không bao gồm các trường hợp công chức, viên chức kiêm nhiệm một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh chức trách, nhiệm vụ được giao tại vị trí việc làm chính khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

3. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; cơ quan, tổ chức hành chính xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; lập danh sách công chức được hưởng mức hỗ trợ và lập dự toán kinh phí thực hiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

4. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; đơn vị sự nghiệp công lập xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của đơn vị mình; lập danh sách viên chức được hưởng mức hỗ trợ và lập dự toán kinh phí thực hiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

**Điều****6. Hiệu lực thi hành**

1.Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

**Điều****7. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng;  - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng TƯ Đảng và các Ban của Đảng;  - Văn phòng Tổng Bí thư;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Kiểm toán nhà nước;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;  - Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;  - HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;  - Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, TP;  - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;  - Công báo;  - Cổng thông tin điện tử Chính phủ;  - Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KH&CN.  - Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN;  - Lưu: VT, PC, TCCB. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** |

**Phụ lục I**

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC ĐẢM NHIỆM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN TRÁCH**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BKHCN ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**I. Chuyên ngành quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số):** gồm 03 vị trí việc làm theo quy định tại Thứ tự 1 đến 3 Mục IX Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT, cụ thể:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số);

2. Chuyên viên chính về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số);

3. Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số).

**II. Chuyên ngành quản lý giao dịch điện tử:** gồm 03 vị trí việc làm theo quy định tại Thứ tự 1 đến 3 Mục X Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT, cụ thể:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử;

2. Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử;

3. Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử.

**Phụ lục II**

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC ĐẢM NHIỆM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN TRÁCH**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BKHCN ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**I. Lĩnh vực công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số):** gồm 04 vị trí việc làm theo quy định tại Thứ tự từ 33 đến 36 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT, cụ thể:

1. Công nghệ thông tin hạng I;

2. Công nghệ thông tin hạng II;

3. Công nghệ thông tin hạng III;

4. Công nghệ thông tin hạng IV.

**II. Lĩnh vực giao dịch điện tử:** thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT, cụ thể:

**A. Đối với vị trí việc làm viên chức áp dụng chung vị trí việc làm viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số):** gồm 04 vị trí việc làm theo quy định tại Thứ tự từ 33 đến 36 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTT, cụ thể:

1. Công nghệ thông tin hạng I;

2. Công nghệ thông tin hạng II;

3. Công nghệ thông tin hạng III;

4. Công nghệ thông tin hạng IV.

**B. Đối với vị trí việc làm viên chức áp dụng chung vị trí việc làm công chức chuyên ngành quản lý giao dịch điện tử:** gồm 03 vị trí việc làm theo quy định tại Thứ tự 1 đến 3 Mục X Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT, cụ thể:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử;

2. Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử;

3. Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử.